

Số: 1075/ĐHCT-QLKH
V/v hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến
cấp cơ sở năm học 2020-2021

Cần Thơ, ngày 04 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Cần Thơ

- Căn cứ Luật thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

- Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

- Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

- Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ;

Trường Đại học Cần Thơ hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở làm cơ sở xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng như sau:

I. QUI ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng

Tất cả viên chức, người lao động (kể cả người đang đi công tác, học tập dài hạn trong và ngoài nước) đang làm việc tại Trường theo hình thức hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động do Trường hoặc đơn vị trả lương, dưới đây gọi chung là viên chức (VC).

2. Yêu cầu về sáng kiến

a) Có tính mới, trong đó không trùng với nội dung sáng kiến đã được công nhận trước đó; không trùng với nội dung sáng kiến của người khác đã được công nhận, áp dụng.

b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

3. Điều kiện để được công nhận là tác giả và đồng tác giả sáng kiến

a) Người được công nhận là tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra toàn bộ sáng kiến.

b) Trường hợp sáng kiến do nhiều người tạo ra thì những người cùng tham gia tạo ra sáng kiến được công nhận là đồng tác giả sáng kiến.

4. Đối tượng được công nhận là sáng kiến

Đối tượng được công nhận là sáng kiến gồm những giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật (gọi chung là giải pháp); hoặc văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, đơn vị; hoặc giáo trình, sách chuyên khảo, bài báo khoa học; hoặc các đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên được ban hành, xuất bản, nghiệm thu trong năm học đề nghị xét công nhận sáng kiến, trong đó:

a) Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm: sản phẩm, quy trình, cách thức tiến hành một quy trình.

b) Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, bao gồm: phương pháp tổ chức công việc; phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

c) Giải pháp tác nghiệp là các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc, bao gồm: phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính; phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá; phương pháp tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện.

d) Giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn mang lại hiệu quả trong công việc.

đ) Văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

e) Sách chuyên khảo, giáo trình, bài báo khoa học đã xuất bản.

g) Chủ nhiệm hoặc đồng chủ nhiệm đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên được đã được nghiệm thu.

- Mốc thời gian thực hiện giải pháp; ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, đề án, dự án phát triển ngành, đơn vị; xuất bản sách chuyên khảo, giáo trình, bài báo khoa học; hoặc nghiệm thu các đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đề nghị xét công nhận sáng kiến năm học 2020-2021:

từ ngày 01/6/2020 đến ngày 31/5/2021.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ

Bước 1: VC gửi hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến về Phòng Quản lý Khoa học (chuyên viên phụ trách: Lê Thị Xuân An) **trước ngày 12/6/2021**, hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị công nhận sáng kiến: 01 bản (Mẫu số 01¹).

Trường hợp đồng tác giả sáng kiến thì liệt kê những người cùng tham gia tạo ra sáng kiến và tỷ lệ đóng góp của từng đồng tác giả.

Trường hợp tác giả có nhiều sáng kiến đề nghị công nhận thì trình bày trong cùng một đơn đề nghị.

b) Các tài liệu liên quan để minh chứng.

Bước 2: Phòng Quản lý Khoa học tổng hợp hồ sơ đề nghị của VC trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Cần Thơ năm học 2020-2021 trước ngày 19/6/2021.

Bước 3: Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Cần Thơ tổ chức họp xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở trước ngày 26/6/2021.

¹ Mẫu Đơn đề nghị công nhận sáng kiến, có thể tải về tại trang điện tử Phòng Quản lý Khoa học: <https://dra.ctu.edu.vn/bieu-mau-van-ban.html>

Bước 4: Phòng Quản lý Khoa học tổng hợp biên bản họp và phiếu đánh giá của Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Cần Thơ trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm học 2020-2021 trước ngày 03/7/2021.

Bước 5: Hội đồng Thi đua –Khen thưởng Trường lập hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ, cấp toàn quốc của các sáng kiến gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/7/2021.

Trường Đại học Cần Thơ yêu cầu các đơn vị triển khai hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm học 2020-2021; tiến hành thực hiện đúng quy trình, các mốc thời gian đã đề ra để công tác của Trường được tiến hành đúng kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: KHTH, QLKH.



Hà Thanh Toàn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
Đơn vị: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

(Theo hướng dẫn số 1075/ĐHCT-QLKH ngày 04/6/2021 của Trường Đại học Cần Thơ)

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Cần Thơ

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến¹:

.....

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)²: ..

.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến³:

.....

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày nào sớm hơn):

.....

- Mô tả bản chất của sáng kiến⁴:

.....

.....

¹ Tên của sáng kiến.

² Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

³ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin; Nông lâm ngư nghiệp và môi trường; Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải; Dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế,...); Khác.

⁴ Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm,... nếu cần thiết.

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả⁵:
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)⁵:
- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày tháng năm 2021

Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Gửi **01 bản in** có chữ ký và minh chứng về Phòng Quản lý Khoa học (chuyên viên phụ trách: Lê Thị Xuân An), gửi file về email: ltxan@ctu.edu.vn.
- Vui lòng xóa ghi chú này trước khi in.

⁵ - So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó);
- Số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể.

Phụ lục 1. TIÊU CHUẨN XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN

1. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Danh hiệu Lao động tiên tiến

- a1) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- a2) Chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- a3) Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- a4) Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (CSTĐCS):

- b1) Là “Lao động tiên tiến”;
- b2) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài NCKH đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị phân công.

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

- c1) 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- c2) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

d) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc (CSTĐTQ)

- d1) Danh hiệu CSTĐTQ được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- d2) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu CSTĐTQ phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

**** Diễn hình tiên tiến Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học:***

Đơn vị lựa chọn các tập thể, cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học; tổ chức thẩm định minh chứng, sản phẩm; biểu dương, khen thưởng kịp thời; lựa chọn các điển hình tiên tiến tiêu biểu, xuất sắc nhất, kèm minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo gửi về Hội đồng TĐ-KT Trường để xem xét, biểu dương và đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo xét khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong phạm vi toàn ngành Giáo dục.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Bằng khen Bộ trưởng:

Cá nhân đạt tiêu chuẩn sau: *“Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở”*.

2.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt tiêu chuẩn sau:

“Đã được Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở”.

2.3. Huân chương Lao động hạng ba:

Tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt tiêu chuẩn sau:

“Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận”.

2.4. Huân chương Lao động hạng nhì:

Tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt tiêu chuẩn sau:

“Đã được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận”./.